

# CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

## Ngành Sư phạm Mỹ thuật trình độ cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-ĐHAG ngày 19/4/2016  
của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

### Chú thích thang Trình độ năng lực

TĐNL	Yêu cầu về năng lực	Mô tả
1	Biết	Có biết/có nghe qua
2	Hiểu	Có hiểu biết/có thể tham gia
3	Ứng dụng	Có khả năng ứng dụng
4	Phân tích	Có khả năng phân tích
5	Đánh giá	Có khả năng đánh giá
6	Sáng tạo	Có khả năng sáng tạo

### Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và trình độ năng lực yêu cầu (Program learning outcomes – X.x.x)

Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp, kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân, năng lực thực hành nghề nghiệp:

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
<b>1</b>	<b>Kiến thức và lập luận ngành</b>	
<b>1.1</b>	<b>Kiến thức đại cương</b>	
1.1.1	Kiến thức lý luận chính trị	3
1.1.2	Kiến thức khoa học xã hội (khác)	3
1.1.3	Kiến thức ngoại ngữ	3
1.1.4	Kiến thức tin học	3
1.1.5	Kiến thức giáo dục thể chất	3
1.1.6	Kiến thức giáo dục quốc phòng	3
<b>1.2</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>	
1.2.1	Kiến thức tâm lý học đại cương, tâm lý học lứa tuổi	3
1.2.2	Kiến thức giáo dục học đại cương	3
1.2.3	Kiến thức quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục	3
1.2.4	Kiến thức công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh	3
1.2.5	Kiến thức nghệ thuật	3
1.2.6	Kiến thức luật xa gần, vận dụng được vào một số môn học cụ thể	4

<b>Ký hiệu</b>	<b>Chủ đề chuẩn đầu ra</b>	<b>TĐNL</b>
1.2.7	Kiến thức giải phẫu tạo hình để ứng dụng vào các bài hình họa, bố cục...	3
1.2.8	Kiến thức nguyên lý thị giác	3
1.2.9	Kiến thức đồ họa và ứng dụng vào bài tập	4
<b>1.3</b>	<b><i>Kiến thức chuyên ngành</i></b>	
1.3.1	Kiến thức lịch sử mỹ thuật thế giới và Việt Nam	3
1.3.2	Kiến thức điêu khắc	3
1.3.3	Kiến thức phương pháp vẽ hình họa để thực hiện được các bài hình họa	5
1.3.4	Kiến thức trang trí để thực hiện được các bài trang trí	5
1.3.5	Kiến thức bố cục để thực hiện được các bài vẽ tranh	6
1.3.6	Kiến thức về phương pháp dạy học mỹ thuật ở trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học	5
<b>1.4</b>	<b><i>Kiến thức thực tập và tốt nghiệp</i></b>	
1.4.1	Kiến thức và kỹ năng toàn diện về nghiệp vụ sư phạm mỹ thuật	5
1.4.2	Hoàn thành hoạt động thực tập chuyên môn, nghiệp vụ ở trường Tiểu học, Trung học cơ sở	5
1.4.3	Sử dụng chất liệu để sáng tác bố cục tranh	6
<b>2</b>	<b><i>Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</i></b>	
<b>2.1</b>	<b><i>Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề</i></b>	
2.1.1	Kỹ năng xác định và thành lập vấn đề	4
2.1.2	Ước lượng và so sánh	4
2.1.3	Phân tích và tổng hợp vấn đề	4
2.1.4	Đưa ra giải pháp và đề xuất	3
2.1.5	Vận dụng kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp vào thực tiễn giảng dạy mỹ thuật	5
<b>2.2</b>	<b><i>Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức</i></b>	
2.2.1	Kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học ngành sư phạm mỹ thuật	3
2.2.2	Thu thập thông tin chuyên ngành qua nhiều phương tiện	4
2.2.3	Phát hiện kiến thức về mỹ thuật	4
2.2.4	Khám phá kiến thức về phương pháp dạy học mỹ thuật	5
<b>2.3</b>	<b><i>Khả năng tư duy hệ thống</i></b>	
2.3.1	Nhìn nhận vấn đề dưới góc độ tổng thể, toàn diện	4
2.3.2	Phát hiện những vấn đề phát sinh và sự tương tác trong hệ thống	4
2.3.3	Xác định và sắp xếp các yếu tố trọng tâm trong hệ thống	4
2.3.4	Đánh giá và lựa chọn giải pháp để giải quyết xung đột trong hệ thống	4
<b>2.4</b>	<b><i>Kỹ năng và phẩm chất cá nhân</i></b>	

<b>Ký hiệu</b>	<b>Chủ đề chuẩn đầu ra</b>	<b>TĐNL</b>
2.4.1	Tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục	4
2.4.2	Tư duy sáng tạo trong tạo hình và giảng dạy mỹ thuật	5
2.4.3	Tự đánh giá bản thân	5
2.4.4	Sáng tạo trong giảng dạy và hoạt động mỹ thuật	6
2.4.5	Thích ứng với các hoạt động nghề nghiệp	5
2.4.6	Yêu thích sáng tạo mỹ thuật	5
<b>2.5</b>	<b><i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức cá nhân</i></b>	
2.5.1	Thể hiện được phẩm chất chính trị, đạo đức	5
2.5.2	Khả năng làm việc độc lập trong học tập và hoạt động mỹ thuật	5
2.5.3	Kỹ năng làm chủ cảm xúc	5
2.5.4	Phẩm chất nhân văn	5
2.5.5	Năng lực nhận thức và tư duy tạo hình	5
2.5.6	Năng lực thể hiện thuộc tính cá nhân và kỹ năng cá nhân	5
<b>2.6</b>	<b><i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp</i></b>	
2.6.1	Lập được kế hoạch hoạt động cá nhân	5
2.6.2	Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	5
2.6.3	Kỹ năng thuyết trình	5
2.6.4	Kỹ năng kiểm tra đánh giá	5
2.6.5	Kỹ năng phát triển nghề nghiệp	5
2.6.6	Kỹ năng ứng xử trong môi trường giáo dục	5
2.6.7	Có đạo đức nghề nghiệp, đáng tin cậy	5
<b>2.7</b>	<b><i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức xã hội</i></b>	
2.7.1	Kỹ năng ứng xử với phụ huynh	4
2.7.2	Kỹ năng ứng xử với tổ chức hành chính	4
2.7.3	Kỹ năng ứng xử với tổ chức xã hội	4
2.7.4	Tôn trọng và giữ gìn truyền thống dân tộc	5
<b>3</b>	<b><i>Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân</i></b>	
<b>3.1</b>	<b><i>Làm việc theo nhóm</i></b>	
3.1.1	Kỹ năng làm việc theo nhóm	6
3.1.2	Khả năng xây dựng và phát triển hoạt động nhóm	5
3.1.3	Khả năng lãnh đạo, điều hành nhóm	4
3.1.4	Khả năng liên kết với các đội, nhóm khác nhau	5
<b>3.2</b>	<b><i>Giao tiếp</i></b>	
3.2.1	Giao tiếp có hiệu quả qua việc ứng dụng đa phương tiện	6

<b>Ký hiệu</b>	<b>Chủ đề chuẩn đầu ra</b>	<b>TĐNL</b>
3.2.2	Kỹ năng lắng nghe có hiệu quả	5
3.2.3	Kỹ năng xác định bối cảnh, đối tượng và cách thức giao tiếp	5
3.2.4	Vận dụng linh hoạt các nguyên tắc ứng xử, giao tiếp trong công việc	5
3.2.5	Kỹ năng thuyết phục trong giao tiếp	4
<b>3.3</b>	<b><i>Giao tiếp sử dụng ngoại ngữ</i></b>	
3.3.1	Tiếng Anh giao tiếp	3
3.3.2	Tiếng Anh chuyên ngành	3
<b>4</b>	<b>Năng lực thực hành nghề nghiệp</b>	
<b>4.1</b>	<b><i>Nhận thức bối cảnh xã hội và ngoại cảnh</i></b>	
4.1.1	Phân tích được vai trò của giáo dục thẩm mỹ đối với xã hội	4
4.1.2	Đánh giá vai trò của xã hội đối với giáo dục thẩm mỹ	5
4.1.3	Tổng hợp nhu cầu của xã hội về mỹ thuật và dạy học mỹ thuật	5
4.1.4	Phân tích vai trò giáo dục thẩm mỹ trong bối cảnh toàn cầu hóa	5
<b>4.2</b>	<b><i>Nhận thức bối cảnh tổ chức</i></b>	
4.2.1	Khả năng nhận diện bối cảnh tổ chức	3
4.2.2	Hiểu và thực hiện được chiến lược, mục tiêu, kế hoạch của đơn vị	5
4.2.3	Đánh giá được tầm quan trọng và nhu cầu của hoạt động mỹ thuật đối với xã hội	5
<b>4.3</b>	<b><i>Hình thành ý tưởng</i></b>	
4.3.1	Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp đối tượng giáo dục	5
4.3.2	Vận dụng được kiến thức và kỹ năng vào hoạt động giảng dạy mỹ thuật	5
4.3.3	Ứng dụng kiến thức môn học vào thực tế	5
<b>4.4</b>	<b><i>Xây dựng phương án</i></b>	
4.4.1	Thiết kế được hệ thống mục tiêu dạy học cụ thể và khả thi	4
4.4.2	Xây dựng được kế hoạch dạy học hợp lý	4
4.4.3	Thiết lập được kế hoạch các hoạt động giáo dục khác	4
4.4.4	Thiết kế được kế hoạch đánh giá trình độ năng lực của học sinh	4
4.4.5	Thiết kế đồ dùng dạy học, bài giảng	6
4.4.6	Khai thác tài nguyên học liệu và các phương tiện hỗ trợ dạy học	5
<b>4.5</b>	<b><i>Thực hiện phương án</i></b>	
4.5.1	Điều chỉnh được kế hoạch dạy học phù hợp với sự thay đổi của môn học	4
4.5.2	Thực hiện được kế hoạch dạy học theo mục tiêu giáo dục toàn diện	4
4.5.3	Vận dụng được các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục	4
4.5.4	Sáng tạo thuộc lĩnh vực nghệ thuật tạo hình	6

<b>Ký hiệu</b>	<b>Chủ đề chuẩn đầu ra</b>	<b>TĐNL</b>
4.5.5	Hoạt động cá nhân về dịch vụ mỹ thuật	5
<b>4.6</b>	<b><i>Vận hành phương án</i></b>	
4.6.1	Năng lực tự đánh giá, tự học, tự nghiên cứu và tự rèn luyện	5
4.6.2	Phát hiện và giải quyết được vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục	4
4.6.3	Sử dụng được kết quả kiểm tra – đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy, học	5
4.6.4	Đánh giá cải tiến và phát triển nghề nghiệp	5

